

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT.CAX.02- KNTC
	Giải quyết tố cáo không thuộc lĩnh vực tổ tụng hình sự của công dân đối với lực lượng CAND thuộc thẩm quyền giải quyết của của Trưởng các đơn vị trực thuộc và Trưởng Công an xã, phường	Ngày ban hành / /2026

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

- 1. MỤC ĐÍCH
- 2. PHẠM VI
- 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
- 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
- 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
- 6. BIỂU MẪU
- 7. HỒ SƠ LƯU

	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Trung tá Ngô Văn Tâm	Trung tá Lê Trung Hiếu	Thiếu tướng Nguyễn Thanh Hải
Chữ ký			
Chức vụ	Phó Đội trưởng	Chánh Thanh tra	Giám đốc

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT.CAX.02- KNTC
	Giải quyết tố cáo không thuộc lĩnh vực tổ tụng hình sự của công dân đối với lực lượng CAND thuộc thẩm quyền giải quyết của của Trưởng các đơn vị trực thuộc và Trưởng Công an xã, phường	Ngày ban hành / /2026

1. MỤC ĐÍCH

Quy định nội dung, trình tự và trách nhiệm trong việc giải quyết tố cáo (TC) không thuộc lĩnh vực tổ tụng hình sự của công dân đối với lực lượng Công an nhân dân (CAND) thuộc thẩm quyền giải quyết của Trưởng các đơn vị trực thuộc và Trưởng Công an xã, phường (sau đây gọi chung là Công an cấp xã).

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

- Áp dụng trong việc giải quyết TC không thuộc lĩnh vực tổ tụng hình sự của công dân đối với lực lượng CAND thuộc thẩm quyền giải quyết của Trưởng các đơn vị trực thuộc và Trưởng Công an cấp xã.

- Lãnh đạo, chỉ huy và cán bộ, chiến sĩ các đơn vị trực thuộc và Công an cấp xã.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tài liệu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015.
- Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong CAND.
- Các văn bản pháp luật liên quan đề cập mục 5.1.

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- TNTKQ: Tiếp nhận và trả kết quả.
- TTHC: Thủ tục hành chính.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý
	1. Luật Tố cáo (Luật số 25/2018/QH14 ngày 12/6/2018). 2. Luật số 136/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo. 3. Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo. 4. Nghị định số 156/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tố cáo

	5. Nghị định số 22/2019/NĐ-CP ngày 25/02/2019 của Chính phủ quy định về TC và giải quyết TC trong CAND. 6. Nghị định số 224/2025/NĐ-CP ngày 14/8/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Điều 5 Nghị định số 22/2019/NĐ-CP ngày 25/02/2019 của Chính phủ quy định về TC và giải quyết TC trong CAND. 7. Thông tư số 85/2020/TT-BCA ngày 03/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết TC và quản lý công tác giải quyết TC trong CAND. 8. Thông tư số 129/2020/TT-BCA ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy trình giải quyết TC trong CAND. 9. Thông tư số 01/2023/TT-BCA ngày 05/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định biểu mẫu sử dụng trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, TC và tiếp công dân của CAND. 10. Thông tư số 05/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn TC, đơn kiến nghị, phản ánh. 11. Thông tư số 145/2020/TT-BCA ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, biện pháp bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm của người TC về hành vi tham nhũng, lãng phí. 12. Thông tư số 78/2025/TT-BCA ngày 29/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2020/TT-BCA ngày 03/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết TC và quản lý công tác giải quyết TC trong CAND; Thông tư số 145/2020/TT-BCA ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, biện pháp bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm của người TC về hành vi tham nhũng, lãng phí; Thông tư số 98/2021/TT-BCA ngày 20/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về công tác tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong CAND; Thông tư số 19/2022/TT-BCA ngày 29/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định việc tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn khiếu nại, đơn kiến nghị, phản ánh trong CAND; Thông tư số 23/2022/TT-BCA ngày 16/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại trong CAND. 13. Thông tư số 55/2025/TT-BCA ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định công tác lưu trữ tài liệu hình thành phổ biến trong CAND.
5.2	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính Theo quy định tại Khoản 1, Điều 29 Luật TC năm 2018 và lưu ý: - Khi nhận được thông tin có nội dung TC nhưng không rõ họ tên, địa chỉ của người TC hoặc qua kiểm tra, xác minh không xác định được người TC hoặc người TC sử dụng họ tên của người khác để TC hoặc thông tin có nội dung TC được phản ánh không theo hình thức quy định tại Điều 22 của Luật TC thì cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền không xử lý theo quy định của Luật TC. - Trường hợp thông tin có nội dung TC như trên nhưng có nội dung rõ ràng về người có hành vi vi phạm pháp luật, có tài liệu, chứng cứ cụ thể về hành vi vi phạm pháp luật và có cơ sở để thẩm tra, xác minh thì cơ quan, tổ chức, cá nhân tiếp nhận tiến hành việc thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền hoặc chuyển đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền để tiến hành việc thanh tra, kiểm tra phục

	vụ cho công tác quản lý.			
5.3	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao	
	- Đơn TC hoặc Biên bản ghi nội dung TC trực tiếp. Đơn TC phải ghi rõ ngày, tháng, năm; họ tên, địa chỉ của người TC, cách thức liên hệ với người TC; hành vi vi phạm pháp luật bị TC; người bị TC và các thông tin khác có liên quan.	X		
	- Các tài liệu khác có liên quan đến nội dung TC.	X	X	
5.4	Số lượng hồ sơ			
	01 (một) bộ hồ sơ.			
5.5	Thời hạn giải quyết			
	Thời hạn giải quyết TC là không quá 30 ngày kể từ ngày thụ lý TC. Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết TC một lần nhưng không quá 30 ngày. Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết TC hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày. Người giải quyết TC quyết định bằng văn bản việc gia hạn giải quyết TC và thông báo đến người tố cáo, người bị tố cáo, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.			
5.6	Nơi tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả			
	- Bộ phận tiếp công dân các đơn vị và Công an cấp xã. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.			
5.7	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả			
	Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ, lễ, tết).			
5.8	Lệ phí			
	Không			
5.9	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu
B1	Chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định; nộp hồ sơ.	Công dân	Giờ hành chính	Theo mục 5.3
B2	Tiếp nhận, xử lý thông tin TC: - Khi nhận được thông tin TC, căn cứ vào thẩm quyền giải quyết TC quy định tại Điều 10 Nghị định số 22/2019/NĐ ngày 25/02/2019 của Chính phủ và Nghị định số 22/2019/NĐ-CP ngày 25/02/2019 của Chính phủ thì người giải quyết TC có trách nhiệm tiếp nhận và xử lý thông tin TC theo quy định tại Điều 5, 6, 7 Thông tư số 85/2020/TT-BCA ngày 03/8/2020 của Bộ Công an quy định việc	Trưởng các đơn vị trực thuộc và Trưởng Công an cấp xã; Bộ phận tiếp nhận, giải quyết đơn	Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông tin tố cáo.	

	tiếp nhận, xử lý, giải quyết TC và quản lý công tác giải quyết TC trong CAND và Điều 9 Thông tư số 129/2020/TT-BCA ngày 08/12/2020 của Bộ Công an quy định quy trình giải quyết TC trong CAND.			
	- Nếu đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị mình, thì tiến hành lập thủ tục: đề xuất xử lý đơn, kiểm tra điều kiện thụ lý; đề xuất thụ lý (hoặc không thụ lý); ban hành quyết định thụ lý TC, quyết định thành lập Tổ xác minh nội dung TC (quy định tại Điều 10 Thông tư số 129/2020/TT-BCA), xây dựng kế hoạch xác minh, phân công nhiệm vụ của Tổ xác minh.			Mẫu số 12 TT số 01-BCA; mẫu số 04, 07 NĐ số 31; BB hợp Tổ XM
	- Lập sổ nhật ký Tổ xác minh, quy định tại Điều 11 Thông tư 129/2020/TT-BCA ngày 08/12/2020 của Bộ Công an quy định quy trình giải quyết TC trong CAND.	Tổ xác minh		
B3	Xác minh nội dung TC: Các bước được thực hiện theo quy định từ Điều 12 đến Điều 24 Thông tư 129/2020/TT-BCA ngày 08/12/2020 của Bộ Công an quy định quy trình giải quyết TC trong CAND gồm:	Tổ xác minh		
	- Lập kế hoạch xác minh nội dung TC	Tổ xác minh	Trong 05 ngày làm việc kể từ ngày ra QĐ thụ lý TC (dự kiến)	
	- Thông báo việc thụ lý TC quy định tại Điều 13 Thông tư số 129/2020/TT-BCA.			Mẫu số 05, 06 NĐ số 31 của CP.
	- Công bố quyết định thụ lý TC, quyết định thành lập Tổ xác minh nội dung TC, quy định tại Điều 14 Thông tư số 129/2020/TT-BCA.			Mẫu số 08, NĐ số 31 của CP.
	- Tổ chức làm việc với người TC để thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan đến nội dung TC, quy định tại Điều 15 Thông tư số 129/2020/TT-BCA.	Tổ xác minh	02 ngày	Mẫu số 08, NĐ số 31 của CP.
	- Làm việc với người bị TC để thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan đến nội dung TC, quy định tại Điều 16 Thông tư số 129/2020/TT-BCA.	Tổ xác minh	01 ngày (dự kiến)	Mẫu số 08, NĐ số 31 của CP.
	- Yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ	Tổ xác minh	01 ngày (dự kiến)	Mẫu số 08, NĐ

liên quan đến nội dung TC, quy định tại Điều 17 Thông tư số 129/2020/TT-BCA.			số 31 của CP.
- Thu thập, xử lý thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan đến nội dung TC, quy định tại Điều 18 Thông tư số 129/2020/TT-BCA.	Tổ xác minh	02 ngày (dự kiến)	
- Ủy quyền xác minh quy định tại Điều 19 Thông tư số 129/2020/TT-BCA (nếu cần thiết).	Trưởng các đơn vị trực thuộc và Trưởng Công an cấp xã		Mẫu số 06 TT số 01 của BCA.
- Xác minh thực tế, quy định tại Điều 20 Thông tư số 129/2020/TT-BCA.	Tổ xác minh	12 ngày (dự kiến)	Mẫu số 08 NĐ số 31 của CP.
- Trưng cầu giám định, quy định tại Điều 21 Thông tư số 129/2020/TT-BCA (nếu cần thiết).	Trưởng các đơn vị trực thuộc và Trưởng Công an cấp xã		Mẫu số 09 NĐ số 31 của CP.
- Gia hạn giải quyết TC, quy định tại Điều 22 Thông tư số 129/2020/TT-BCA (nếu cần thiết).	Trưởng các đơn vị trực thuộc và Trưởng Công an cấp xã		Mẫu số 01 NĐ số 31 của CP.
- Dự thảo báo cáo kết quả xác minh nội dung TC, quy định tại Điều 23 Thông tư số 129/2020/TT-BCA.	Tổ xác minh	04 ngày (dự kiến)	Mẫu số 10 NĐ số 31 của CP.
- Thông báo dự thảo báo cáo kết quả xác minh cho người TC và người bị TC và hoàn chỉnh báo cáo chính thức, quy định tại Điều 24 Thông tư số 129/2020/TT-BCA.	Tổ xác minh	02 ngày (dự kiến)	Mẫu số 08 NĐ số 31 của CP.
- Kết luận nội dung TC, quy định tại Điều 26 Thông tư số 129/2020/TT-BCA.	Trưởng các đơn vị trực thuộc và Trưởng Công an cấp xã; Tổ xác minh	02 ngày (dự kiến)	Mẫu số 12 NĐ số 31 của CP. Mẫu số 11 TT số 01 BCA.

B4	Gửi kết luận nội dung TC đến người bị TC, cơ quan đơn vị quản lý người bị TC; thông báo đến người TC kết luận nội dung TC: Theo quy định tại Khoản 4 Điều 26 Thông tư số 129/2020/TT-BCA ngày 08/12/2020 của Bộ Công an quy định quy trình giải quyết TC trong CAND	Trưởng các đơn vị trực thuộc và Trưởng Công an cấp xã; Tổ xác minh	Trong 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành kết luận nội dung TC.	
B5	Xử lý kết luận nội dung TC của người giải quyết TC: Theo quy định tại Điều 27 Thông tư số 129/2020/TT-BCA ngày 08/12/2020 của Bộ Công an quy định quy trình giải quyết TC trong CAND.	Trưởng các đơn vị trực thuộc và Trưởng Công an cấp xã	Trong 07 ngày làm việc kể từ ngày ban hành kết luận nội dung TC	
B6	Công khai kết luận nội dung TC, quyết định xử lý hành vi vi phạm bị TC: Theo quy định tại Điều 28 Thông tư số 129/2020/TT-BCA, ngày 08/12/2020 của Bộ Công an quy định quy trình giải quyết TC trong CAND.	Trưởng các đơn vị trực thuộc và Trưởng Công an cấp xã; Tổ xác minh	Trong 07 ngày làm việc kể từ ngày ban hành kết luận nội dung TC	
B7	Theo dõi việc thực hiện Kết luận TC.	Trưởng các đơn vị trực thuộc và Trưởng Công an cấp xã; Bộ phận tiếp nhận, giải quyết đơn		

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu	Văn bản áp dụng
1	Mẫu số 12	Đề xuất xử lý đơn.	Thông tư số 01/2023/TT-BCA
2	Mẫu số 08	Thông báo về việc không thụ lý TC.	Thông tư số 01/2023/TT-BCA
3	Mẫu số 09	Thông báo về việc không giải quyết lại vụ việc TC.	Thông tư số 01/2023/TT-BCA
4	Mẫu số 03	Phiếu chuyển đơn TC.	Thông tư số 05/2021/TT-TTCTP
5	Mẫu số 13	Thông báo về việc chuyển đơn.	Thông tư số 01/2023/TT-BCA

6	Mẫu số 02	Đơn rút đơn TC.	Nghị định số 31/2019/NĐ-CP
7	Mẫu số 04	Ban hành quyết định thụ lý TC.	Nghị định số 31/2019/NĐ-CP
8	Mẫu số 05	Thông báo việc thụ lý TC (cho người TC).	Nghị định số 31/2019/NĐ-CP
9	Mẫu số 06	Thông báo về nội dung TC (cho người bị TC).	Nghị định số 31/2019/NĐ-CP
10	Mẫu số 07	Ban hành Quyết định thành lập Tổ xác minh nội dung đơn TC.	Nghị định số 31/2019/NĐ-CP
11	Mẫu số 08	Biên bản làm việc.	Nghị định số 31/2019/NĐ-CP
12	Mẫu số 01	Gia hạn giải quyết TC.	Nghị định số 31/2019/NĐ-CP
13	Mẫu số 09	Trung cầu giám định.	Nghị định số 31/2019/NĐ-CP
14	Mẫu số 10	Báo cáo kết quả xác minh nội dung TC của Tổ xác minh.	Nghị định số 31/2019/NĐ-CP
15	Mẫu số 10	Tạm đình chỉ việc giải quyết TC/tiếp tục giải quyết TC.	Thông tư số 01/2023/TT-BCA
16	Mẫu số 18	Quyết định đình chỉ việc giải quyết TC.	Thông tư số 01/2023/TT-BCA
17	Mẫu số 12	Kết luận nội dung TC.	Nghị định số 31/2019/NĐ-CP.
18	Mẫu số 11	Thông báo kết luận nội dung TC cho người TC.	Thông tư số 01/2023/TT-BCA

7. HỒ SƠ LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1	Hồ sơ giải quyết TC.
Hồ sơ được lưu tại đơn vị trực thuộc và Công an cấp xã.	